

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2377/CT- CS
V/v Trả lời chính sách thuế thu
nhập doanh nghiệp đối với chủ rừng.

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Bà Hồ Thị Thanh Huyền

Cục Thuế nhận được câu hỏi vướng mắc số 240225-11 của Độc giả Hồ Thị Thanh Huyền gửi qua Cổng thông tin điện tử- Bộ tài chính về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chủ rừng. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Công văn số 5854/BTC-TCT ngày 07/5/2014 của Bộ Tài chính gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về chính sách thuế liên quan đến tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng được ban hành dựa trên các văn bản QPPL, bao gồm: Thông tư số 123/2012/TT-BTC; Thông tư liên tịch số 62/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC; Nghị định số 05/2008/NĐ-CP đều đã hết hiệu lực thi hành.

- Tại điểm c Khoản 30 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 70 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định về việc sử dụng tiền dịch vụ môi trường của chủ rừng:

“3. Chủ rừng

...

d) Chủ rừng là tổ chức được quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có khoản bảo vệ rừng cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, kinh phí quản lý được trích 10% tổng số tiền dịch vụ môi trường rừng chi trả cho diện tích rừng khoán bảo vệ nêu trên để chi cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của chủ rừng, bao gồm: xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, các hạng mục công trình lâm sinh, các công trình cơ sở kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ và phát triển rừng; các hoạt động tuần tra, truy quét các điểm nóng, xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; mua sắm tài sản, công cụ, dụng cụ, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa tài sản trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ rừng; lập hồ sơ, xây dựng bản đồ chi trả dịch vụ môi trường rừng, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu, tuyên truyền, vận động, đào tạo, tập huấn, hội nghị và các hoạt động khác phục vụ công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng; chi trả lương và các khoản có tính chất lương (cho các đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước

và các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong trường hợp ngân sách nhà nước không đảm bảo chi trả lương và các khoản có tính chất lương); các hoạt động khác phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Số tiền trích để chi cho công tác quản lý của chủ rừng sau khi trừ chi phí cho các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng được coi là nguồn thu của chủ rừng và được quản lý theo quy định pháp luật về tài chính phù hợp với loại hình tổ chức của chủ rừng.

Số tiền còn lại sau khi trích kinh phí quản lý được chủ rừng chi trả cho bên nhận khoán theo quy định tại khoản 3 Điều 69 Nghị định này.”

- Tại Điều 7 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về thu nhập khác.

Căn cứ các quy định nêu trên, đề nghị người nộp thuế thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 30 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; Điều 7 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính và liên hệ trực tiếp với Chi cục Thuế khu vực XIII để được hướng dẫn chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp liên quan đến tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng.

Cục Thuế trả lời để Độc giả Hồ Thị Thanh Huyền được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Ctr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Ban PC -CT;
- Cổng thông tin điện tử- BTC;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS (2b). 5

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH,
THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Manh Thi Tuyết Mai